

Số: 96/TB-PCTT

Tiền Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO SỐ 136
Tình hình mặn khu vực tỉnh Tiền Giang đến sáng ngày 05/5/2024

Stt	Vị trí điểm đo	Độ mặn cao nhất (gam/lít)	So với ngày trước (gam/lít)	So với cùng kỳ năm 2023	So với cùng kỳ năm 2016
I	Trên Sông Tiền				
1	Bến Đò Hòa Định (xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo)	3,75	tăng 0,05 g/l	thấp hơn 1,75 g/l	thấp hơn 0,25 g/l
2	Cổng Xuân Hoà (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	2,59	tăng 0,28 g/l	thấp hơn 0,21 g/l	cao hơn 0,63 g/l
3	Vàm Tân Mỹ Chánh (phường 9, thành phố Mỹ Tho)	1,20	giảm 0,45 g/l	thấp hơn 1,15 g/l	thấp hơn 0,7 g/l
4	Công Viên Lạc Hồng (phường 1, thành phố Mỹ Tho)	0,90	giảm 0,43 g/l	thấp hơn 1,05 g/l	thấp hơn 0,9 g/l
5	Cầu Trường Chinh Trị (xã Trung An, thành phố Mỹ Tho)	0,50	giảm 0,03 g/l	thấp hơn 0,37 g/l	cao hơn 0,05 g/l
6	Cầu Xoài Hột (xã Bình Đức, huyện Châu Thành)	0,31	tăng 0,08 g/l	thấp hơn 0,46 g/l	cao hơn 0,31 g/l
7	Cầu Kinh Xáng (xã Song Thuận, huyện Châu Thành)	0,10	giảm 0,02 g/l	thấp hơn 0,51 g/l	cao hơn 0,1 g/l
II	Trên Sông Soài Rạp và Kênh Chợ Gạo				
1	Cầu Nổi (xã Bình Đông, thành phố Gò Công)	17,80	tăng 1,0 g/l	cao hơn 5,5 g/l	cao hơn 1,2 g/l
2	Cổng số 3 (xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây)	16,98	tăng 0,05 g/l	cao hơn 9,08 g/l	cao hơn 3,08 g/l
3	Cầu Chợ Gạo (thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo)	17,65	tăng 0,85 g/l	cao hơn 11,95 g/l	cao hơn 0,65 g/l
4	Bến Đò Xuân Đông (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	9,40	giảm 2,5 g/l	cao hơn 6,1 g/l	thấp hơn 2,8 g/l

III	Trên Sông Hàm Luông				
1	Mỹ Hóa P 7, TP Bến Tre (45km) Cách sông Tiền 29km	3,70	giảm 0,4 g/l	thấp hơn 0,2 g/l	cao hơn 1,2 g/l
2	An Hiệp Xã An Hiệp, CT, BT (55km) Cách sông Tiền 19km	2,00	giảm 0,2 g/l	cao hơn 0,3 g/l	cao hơn 1,1 g/l
3	Vàm Môn Phú Sơn, Chợ lách, BT(65km) Cách sông Tiền 9km	0,60	giảm 0,1 g/l	cao hơn 0,3 g/l	cao hơn 0,5 g/l
IV	Trên Sông Vàm Cỏ Tây				
1	Tân An Cầu Tân An, TP Tân An (75km)	8,70	giảm 0,6 g/l	cao hơn 8,1 g/l	thấp hơn 2,7 g/l

- Dự án ngọt hóa Gò Công:

+ Cổng Xuân Hòa vận hành lấy gạn. Cổng Rạch Bùn, Gia Thuận vận hành xả nước. Các cổng còn lại đóng ngăn mặn.

+ Mức nước trên kênh trục chính: từ -0,35 mét đến -0,29 mét.

- Dự án Phú Thạnh-Phú Đông:

+ Tất cả các cổng đóng ngăn mặn.

+ Mức nước trên kênh trục chính: từ -0,90 mét đến -0,89 mét.

- Dự án Bảo Định:

+ Cổng Gò Cát, Bảo Định đóng ngăn mặn; Cổng Xoài Hột vận hành lấy nước.

+ Mức nước trên kênh trục chính: từ -0,02 mét đến +0,12 mét.

- Các cổng trên đường tỉnh 864 (giai đoạn 1): Cổng Âu Nguyễn Tấn Thành, Cầu Cổng, Rạch Gầm, Phú Phong, Cây Còng, Chùa 1, Hai Tân, Mù U, Cái Sơn vận hành tự do.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT Tiền Giang;
- Cty TNHH MTV Khai thác CTTL TG;
- UBND các huyện, thị, thành;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế TPMT, TP Gò Công và TX Cai Lậy;
- Chi cục Thủy lợi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang;
- Lưu VT.

**TL.TRƯỞNG BAN
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thịnh